

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2025/TLST-KDTM, ngày 18 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty Trách nhiệm hữu hạn Th

Địa chỉ: 05 N, phường S, thị xã A, tỉnh Gia Lai

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trương Thị B - Chức vụ: Giám đốc Công ty

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Văn Th - Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty (Giấy ủy quyền ngày 18/3/2025)

Địa chỉ: 05 N, phường S, thị xã A, tỉnh Gia Lai

- **Bị đơn:** Công ty Cổ phần xây dựng A

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trương V - Chức vụ: Giám đốc Công ty

Địa chỉ: Đường A, tổ dân phố P, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số nợ:** Công ty Cổ Phần Xây dựng A công nhận còn nợ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Th tổng số tiền là 656.886.000đ (Sáu trăm năm mươi sáu triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 553.556.000đ (Năm trăm năm mươi ba triệu năm trăm năm mươi sáu nghìn đồng) và lãi là 103.330.000đ (Một trăm lẻ ba triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng).

- **Về thời gian trả nợ:** Trong thời gian 05 tháng (kể từ ngày 26 tháng 3 năm 2025 đến ngày 26 tháng 8 năm 2025) Công ty Cổ Phần Xây dựng A có nghĩa vụ thanh toán (trả) dứt điểm số tiền nợ 656.886.000đ (Sáu trăm năm mươi sáu triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn đồng) nói trên cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Th.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- **Về án phí:** Số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 30.275.440đ (Ba mươi triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn bốn trăm bốn mươi đồng), do hòa giải thành nên được giảm 50%, còn lại 15.137.720 đồng (*Mười lăm triệu một trăm ba mươi bảy nghìn bảy trăm hai mươi đồng*). Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận Công ty Cổ Phần Xây dựng A chịu toàn bộ số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm 15.137.720 đồng (*Mười lăm triệu một trăm ba mươi bảy nghìn bảy trăm hai mươi đồng*) này.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Th không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm; hoàn trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Th số tiền 15.137.720 đồng (*Mười lăm triệu một trăm ba mươi bảy nghìn bảy trăm hai mươi đồng*) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0003601, ngày 18/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phan Huy Viễn